

Hà Nội, ngày 19 tháng 04 năm 2022

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

**Kính gửi: - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước**

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX
Tên Tiếng anh	Mediplantex National Pharmaceutical Joint Stock Company
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số	0100108430
Vốn điều lệ	62.800.950 vnd
Địa chỉ	358 Đường Giải Phóng, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Hà Nội
Số điện thoại	024.3864 3363
Website	http://www.mediplantex.com/
Mã cổ phiếu	MED

❖ Quá trình hình thành và phát triển:

Tiền thân là Công ty dược liệu Trung ương 1, Công ty thực hiện cổ phần hóa theo Quyết định số 4410/QĐ-BYT ngày 07/12/2004 của Bộ Y tế về việc chuyển đổi hình thức sở hữu từ DNNN thành Công ty cổ phần. Ngày 12/04/2005 Công ty chính thức chuyển sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần với tên gọi là Công ty Cổ Phần Dược Trung ương Mediplantex. Với bề dày truyền thống 50 năm, đã có 20 năm phấn đấu theo định hướng tương cường sản xuất công nghiệp, năng lực kinh doanh trong nước và xuất khẩu với mục tiêu “Vì sức khỏe và đẹp con người”, hiện tại Công ty là một trong những nhà sản xuất và cung cấp dược phẩm hàng đầu tại Việt Nam.

Công ty đã có nhiều thay đổi trên các phương diện tổ chức nhân sự, cơ sở hạ tầng kỹ thuật, khoa học công nghệ, thực hiện các dự án mang tầm quốc gia và của ngành, sớm nắm bắt nhu cầu điều trị của nhân dân. Hiện nay Công ty đang sản xuất trên 200 sản phẩm thuốc các loại như nhóm kháng sinh, thuốc hỗ trợ điều trị ung thư, thuốc sốt rét, thuốc tim mạch, thuốc tiểu đường, thuốc cảm sốt dị ứng, thuốc tăng cường chức năng gan và chống viêm gan, thuốc phong thấp loãng xương, thuốc thần kinh an thần, thuốc tăng cường tuần hoàn não, thuốc đường hô hấp, thuốc đường ruột cho trẻ em. Công ty đã sản xuất nhiều sản phẩm với chất lượng tốt.

đủ sức cạnh tranh trong nước và xuất khẩu ra một số quốc gia khác

Với tinh thần lao động sáng tạo không mệt mỏi và liên tục của các thế hệ lãnh đạo và cán bộ công nhân viên công ty, từ ngày thành lập đến nay, công ty luôn đứng vững và phát triển với vai trò là một công ty đầu ngành trong lĩnh vực sản xuất và phân phối dược phẩm, đóng góp tích cực cho sự nghiệp chăm sóc sức khỏe nhân dân và phát triển kinh tế xã hội của đất nước.

Từ 1961- 1990: Công ty Dược liệu cấp 1 DNNN- trực thuộc Trung ương Bộ Y tế.

Từ 1991- 2004: Công ty Dược liệu Trung ương I, từng bước chuyển mình từ DNNN thành Công ty cổ phần

Từ 2005 - 2010: Công ty thực hiện giai đoạn cổ phần hóa, chuyển đổi từ DNNN thành CTCP và thay đổi tên gọi “Công ty Cổ Phần Dược Trung ương Mediplantex”

Từ 2010 - 2017: Công ty từng bước đổi mới phát triển và đẩy mạnh hội nhập thị trường Dược trong và ngoài nước. Công ty đạt danh hiệu Top 500 Thương hiệu Việt.

Từ 2017- 2019: Giai đoạn khẳng định vị thế dẫn đầu thị trường trong nước và vươn xa ra thế giới.

Ngày 18/03/2020: Niêm yết cổ phiếu MED trên sàn giao dịch chứng khoán HN

❖ Các thành tích đạt được:

1980 - 1985	Nhận Huân chương lao động hạng Ba, Huân chương lao động hạng Hai
2001 - 2005	Nhận Huân chương lao động hạng Hai, Bằng khen của Thủ tướng Chính Phủ Giải thưởng Hồ Chí Minh, Chứng nhận thương hiệu uy tín Chứng nhận thương hiệu mạnh, Sao vàng đất Việt
2006 - 2010	Cúp vàng phát triển bền vững, Cúp vàng Uy tín thương mại quốc tế và quản lý thương hiệu toàn cầu Danh hiệu Doanh nghiệp Xuất nhập khẩu uy tín, Danh hiệu Top 500 Thương hiệu Việt hàng đầu

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

2.1 Ngành nghề kinh doanh:

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100108430 do Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 12/04/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 17 ngày 11/05/2017, các ngành nghề kinh doanh của công ty bao gồm:

- Kinh doanh dược phẩm, mỹ phẩm, sản phẩm vệ sinh và thực phẩm dưỡng sinh, lương thực, thực phẩm; vacxin sinh phẩm y tế
- Kinh doanh nguyên liệu làm thuốc, dược liệu, tinh dầu, hương liệu, phụ liệu, hóa chất (trừ hóa chất Nhà nước cấm), chất màu phục vụ cho dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm và công nghệ
- Mua bán máy móc, thiết bị y tế, thiết bị bao bì phục vụ cho sản xuất tân dược, thuốc y học cổ truyền, mỹ phẩm, thực phẩm bổ dưỡng
- Trồng cây dược liệu
- Kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng, nhà cửa, kho tàng

- Dịch vụ môi giới đầu tư, môi giới thương mại và ủy thác xuất nhập khẩu
- Phòng chuẩn trị y học cổ truyền
- Dịch vụ nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, tư vấn, đào tạo huấn luyện chuyên ngành y dược.

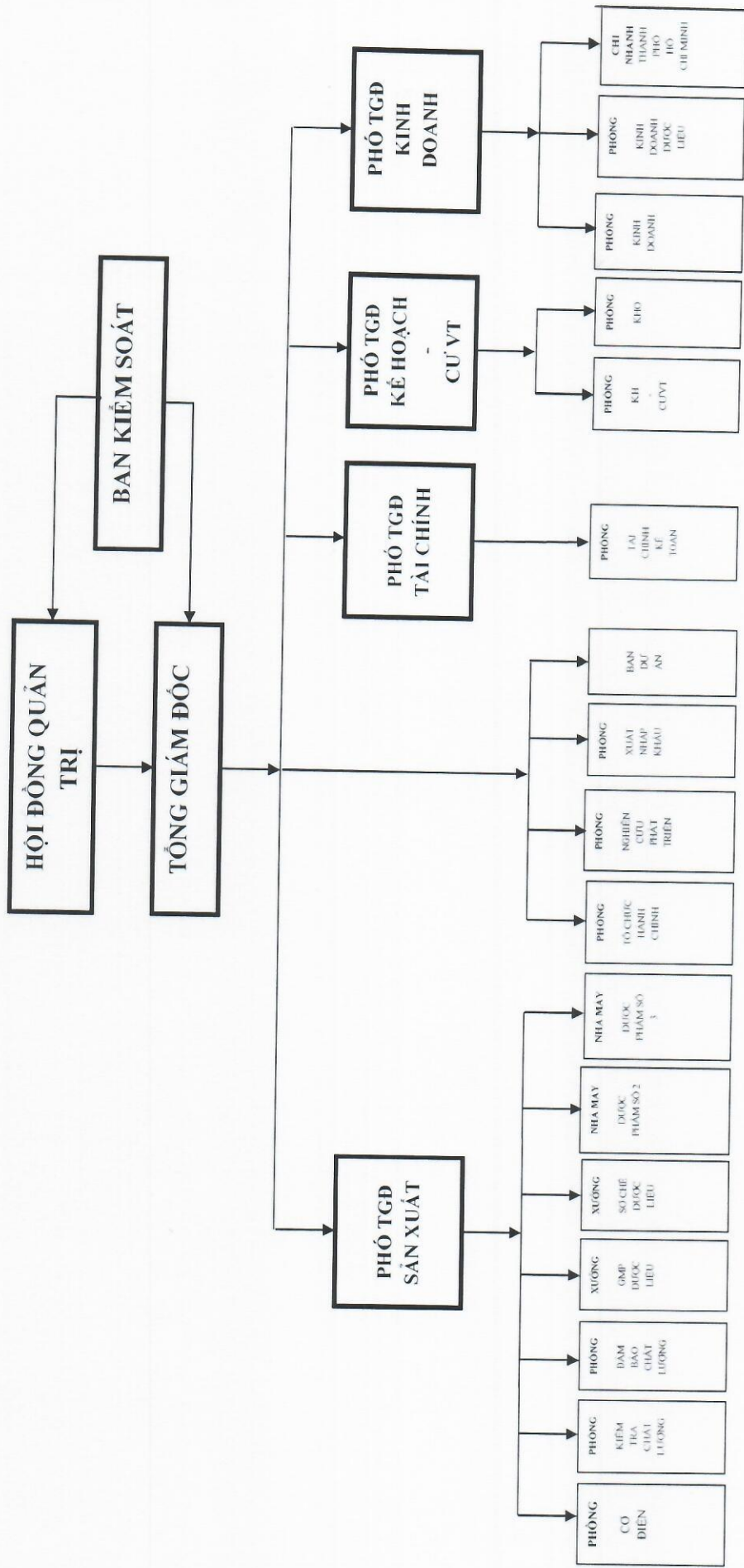
2.2 Địa bàn kinh doanh:

Mạng lưới kinh doanh của công ty ở trong nước được mở rộng trên nhiều tỉnh thành, Công ty hiện có 01 cửa hàng giới thiệu sản phẩm đặt tại Trung tâm thương mại Dược Hapulico tại số 1 Nguyễn Huy Tưởng. Công ty có chi nhánh- xưởng chế biến Dược liệu TPHCM phục vụ thành phố HCM và các tỉnh đồng bằng Nam bộ. Phòng kinh doanh đặt tại Trụ sở chính của Công ty chịu trách nhiệm phân phối tất cả các sản phẩm của Công ty đến các đối tác khách hàng Gia công – Cắt lô, đặc biệt là các khách hàng lớn Dược phẩm An hy, Dược phẩm Robinson, Minh An, Hưng Việt, Đông Nam Á vv... Ngoài ra công ty phát triển thị trường thông qua 3 nhà phân phối tại miền Bắc, miền Nam và miền Trung. Mục tiêu sản lượng tiêu thụ tại hệ thống này chiếm khoảng 50% trong tổng sản lượng tiêu thụ toàn nhà máy

Công ty CP Dược Trung ương Mediplantex không chỉ sản xuất, kinh doanh phục vụ thị trường trong nước mà còn xuất khẩu sang một số nước trên thế giới trong đó chủ yếu là các nước Đông Nam Á như: Myanmar, Lào, Campuchia... Các sản phẩm xuất khẩu chủ yếu là thành phẩm thuốc chữa bệnh có thành phần tân dược, đông dược.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC QUẢN LÝ CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX



Công ty cp Dược Trung ương Mediplantex hoạt động theo mô hình công ty cổ phần có cơ cấu tổ chức gồm:

Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban nghiệp vụ chức năng

- Đại hội đồng cổ đông: Là cơ quan quyết định cao nhất của công ty gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, đại hội đồng cổ đông quyết định những vấn đề liên quan, đến quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty
- Hội đồng quản trị: Là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông
- Ban kiểm soát: Là cơ quan do đại hội đồng cổ đông bầu ra, có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh của công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc
- Ban Tổng Giám đốc: Tổng Giám đốc là người điều hành, có thẩm quyền quyết định cao nhất về tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Các Phó Tổng Giám đốc là người giúp việc cho Tổng Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về các công việc và nhiệm vụ được giao
- Các phòng ban chức năng: Thực hiện các chức năng, nhiệm vụ chuyên môn do Ban Tổng Giám đốc giao
 - Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Định hướng phát triển:

4.1 Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Công ty xây dựng các chiến lược tăng trưởng cho mục tiêu chủ yếu của công ty: tăng cường khai thác thị trường xuất khẩu, đẩy mạnh sản xuất các mặt hàng chủ lực có nguồn gốc từ dược liệu đồng thời nâng cao năng lực của 3 đơn vị sản xuất Đông dược và Tân dược.

4.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Công ty tiếp tục đẩy mạnh xây dựng dự án “Trung tâm Khoa học Công nghệ Dược và Nhà máy Ứng dụng Sản xuất Dược Phẩm đạt tiêu chuẩn GMP – EU”.

Các dây chuyền GMP WHO: Đông dược, Non- Betalactam, Mỹ phẩm, Hócmon, Ung Thư, Thực phẩm chức năng, dự kiến hoàn thành vào năm 2022

Các dây chuyền GMP EU: Non- Betalactam EU, Cephalosporin tiêm, dự kiến hoàn thành vào cuối năm 2023

- Công ty chú trọng đầu tư phát triển sản xuất theo hướng công nghiệp, sản xuất các loại thuốc có giá trị cao, đẩy mạnh nghiên cứu, tạo ra nhiều mặt hàng mới được người tiêu dùng ưa chuộng và có giá trị kinh tế cao

- Đẩy mạnh các chương trình, tiếp thị quảng bá thương hiệu, tạo dựng hình ảnh thương hiệu tốt trong lòng người tiêu dùng, xây dựng thương hiệu Mediplantex trở thành thương hiệu nổi tiếng và được yêu thích.

4.3 Các mục tiêu ngắn hạn và trung hạn của Công ty

- Kiểm soát chất lượng sản phẩm để không có sản phẩm bị thu hồi về chất lượng trên toàn

quốc ở tất cả các cấp.

- Tăng cường công tác nghiên cứu để đưa ra thị trường những sản phẩm có chất xám cao đáp ứng nhu cầu sử dụng của khách hàng và mang lại lợi ích cho công ty.
- Chủ trương duy trì tình hình tài chính lành mạnh và ổn định, nâng cao hiệu quả quản lý tài chính được lãnh đạo công ty đặc biệt chú trọng
- Công ty chủ động trong việc tìm nguồn vốn có chi phí thấp để đầu tư mang lại hiệu quả sản xuất kinh doanh cao
- Xây dựng chế độ đãi ngộ hấp dẫn nhằm thu hút nhiều nhân lực Đại học có năng lực cao.
- Thực hiện trẻ hóa nguồn nhân lực, đào tạo đội ngũ cán bộ giàu kinh nghiệm, tâm huyết và tận tụy luôn được công ty chú trọng
- Công ty mở rộng hơn nữa hệ thống phân phối trên khắp cả nước phát triển thêm các cửa hàng, đại lý phân phối sản phẩm công ty
- Công ty đẩy mạnh đầu tư, phát triển các mặt công tác quản lý chất lượng, nghiên cứu phát triển, quản lý tài chính

5. Các rủi ro:

Công ty đã xây dựng hệ thống quản trị rủi ro dựa trên những thông lệ và chuẩn mực quốc tế, đồng thời áp dụng linh hoạt phù hợp với mô hình hoạt động công ty và môi trường hoạt động kinh doanh tại Việt Nam. HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã nhận diện những rủi ro chính ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh gồm:

Loại rủi ro	Nhận diện rủi ro	Biện pháp kiểm soát
Rủi ro chiến lược		
Rủi ro kế hoạch	Thiếu kế hoạch chiến lược thích đáng để đáp ứng các mục tiêu chiến lược dài hạn của Công ty	Liên tục theo dõi, rà soát và điều chỉnh (khi cần thiết) đối với Chiến lược. Xây dựng và ban hành các Tài liệu kiểm soát liên quan tới việc lập và Triển khai các mục tiêu
Rủi ro pháp lý	Các chính sách liên quan tới ngành được chưa được điều chỉnh kịp thời tác động đến xây dựng chiến lược về đầu tư, sản phẩm sản xuất và đối tượng khách hàng	Tiếp cận kịp thời và tích cực tham gia đóng góp vào việc xây dựng các quy định pháp lý ngành được để nắm bắt nhanh chóng các thay đổi pháp lý nhằm điều chỉnh các kế hoạch dài hạn của Công ty
Rủi ro môi trường kinh tế toàn cầu	Việc không nhanh chóng thích nghi với những thay đổi về kinh tế và xã hội toàn cầu dẫn tới những ảnh hưởng bất ngờ cho Công ty trong việc thực hiện các kế hoạch kinh doanh	Thường xuyên cập nhật các thay đổi của môi trường kinh tế, đánh giá và phân tích các ảnh hưởng đến Công ty
Rủi ro nhân sự kế thừa	Vị trí quan trọng bị trống do không thể tìm kiếm được người thích hợp trong một khoảng thời gian ngắn	Tiếp tục triển khai công tác quy hoạch nhân sự kế thừa xuống các cấp độ thấp hơn, đảm bảo đội ngũ nhân sự kế cận cho tất cả các cấp độ

Rủi ro hoạt động

Rủi ro về nguồn nguyên liệu đầu vào	Hiện nay, ngành công nghiệp hóa chất cơ bản, công nghiệp hóa dầu nước ta chưa phát triển mạnh, vì vậy khoảng 90% nguyên liệu để sản xuất thuốc đến từ nhập khẩu, các khoản chi phí nhập khẩu, biến động về tỷ giá và giá cả sẽ khó kiểm soát, ảnh hưởng đến lợi nhuận của các công ty dược phẩm	Chủ động tìm các đối tác trong và ngoài nước có nguồn cung ổn định và chất lượng, tránh rủi ro phát sinh về biến động giá nguyên liệu đầu vào. Chú trọng việc rà soát, hoàn thiện và chuẩn hóa các Bộ định mức vật tư tiêu hao nguyên vật liệu để tiết kiệm chi phí giảm giá thành sản phẩm
Rủi ro trong hoạt động sản xuất của nhà máy	Hoạt động trong ngành hóa dược phát sinh rủi ro xảy ra tai nạn lao động, tai nạn cháy nổ	Luôn đề cao tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về an toàn lao động, quy trình trong sản xuất, quy trình sử dụng thiết bị Đội phòng cháy chữa cháy được đào tạo bài bản để sẵn sàng ứng phó khi có sự cố xảy ra
Rủi ro trong hoạt động bán hàng	Cạnh tranh gay gắt ở kênh phân phối ETC trong khi thị phần ở kênh này chủ yếu vẫn đến từ thuốc nhập khẩu, chi phí bán hàng lớn	Xây dựng nhà máy tiêu chuẩn EU- GMP tại KCN cao Hòa Lạc. nghiên cứu để sản xuất các sản phẩm thuốc có chất lượng tương đương thuốc nhập khẩu nhưng giá thấp hơn để gia tăng thị phần ETC
	Chưa mở rộng được độ phủ của kênh bán hàng OTC. Thiếu hụt nhân sự có kiến thức vững vàng về dược phẩm trong bán lẻ	Cơ cấu lại danh mục sản phẩm theo hướng tinh gọn, hiệu quả để định vị đúng thị trường, đẩy mạnh sản xuất các sản phẩm chủ lực đạt doanh thu, lợi nhuận cao. Nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới.
Rủi ro thiên tai	Hoạt động của Công ty cũng chịu ảnh hưởng của các rủi ro khác như thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn, dịch bệnh, bão lớn, mưa kéo dài... Đây là những rủi ro bất khả kháng và khó dự đoán nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty	Công ty đã tiến hành tham gia mua bảo hiểm cho tài sản mà Công ty đang khai thác, sử dụng
Rủi ro hoạt động		
Rủi ro trong quản lý sản phẩm và hàng tồn kho	Rủi ro về chất lượng thuốc khi ra thị trường và việc bảo quản của nhà phân phối, đại lý, nhà thuốc nằm ngoài khả năng kiểm soát làm ảnh hưởng đến sức khỏe người tiêu dùng, độ tin cậy của thương hiệu Mediplantex	Phối hợp tốt với các cơ sở y tế và cơ quan kiểm nghiệm các cấp để nắm bắt thông tin nhanh chóng và có quy trình xử lý kịp thời, trên nguyên tắc an toàn sức khỏe của người tiêu dùng là trên hết

	Không xử kịp thời nguyên liệu hoặc thành phẩm tồn kho hết hạn, giảm chất lượng và phải trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho	Định hướng xu thế phát triển sản phẩm để dự kiến lượng hàng sản xuất và tồn kho, đẩy mạnh tiêu thụ những mặt hàng có số lượng tồn kho lớn. Lập kế hoạch sản xuất sát với nhu cầu bán hàng và sức tiêu thụ của khách hàng. Thực hiện nhập trước xuất trước, nhập sau xuất sau đối với sản phẩm lưu kho để giảm rủi ro hết hạn
Rủi ro tài chính		
Rủi ro biến động lãi suất	Lãi suất là biến số kinh tế nhạy cảm, sự thay đổi của lãi suất sẽ tác động làm thay đổi hành vi sản xuất và tiêu dùng của xã hội	Công ty đang tìm cách giảm thiểu rủi ro lãi suất này thông qua các biện pháp như: kiểm soát chặt chẽ công nợ phải thu, tối ưu hóa việc sử dụng vốn, tăng vòng quay đồng tiền, ưu tiên thanh toán nợ trước hạn đối với các khoản vay có lãi suất cao, cơ cấu lại các khoản vay từ lãi suất cao xuống lãi suất thấp
Rủi ro biến động tỷ giá	Tỷ giá ngoại tệ trong năm biến động nhỏ nhưng nguồn nguyên liệu đầu vào phải nhập khẩu tương đối lớn, nên biến động tỷ giá cũng ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Công ty	Chủ động trong việc dự báo biến động tỷ giá và xây dựng mối quan hệ tốt với các ngân hàng có nguồn ngoại tệ dồi dào. Từng bước xem xét và triển khai việc sử dụng các công cụ tài chính để phòng ngừa rủi ro tỷ giá

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

1.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

- Kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của toàn Công ty thông qua các biện pháp kiểm soát về tiền lương, tiền công, chi phí bảo trì, bảo hành, chi phí giá thành đã đặt ra từ đầu năm mang lại nhiều kết quả rất khả quan
- Tổ chức quản lý sản xuất hiệu quả tránh lãng phí, giảm tiêu hao vật tư, sử dụng lao động hợp lý để giảm giá thành sản xuất tăng tính cạnh tranh của sản phẩm
- Liên tục rà soát tính hiệu quả của các tài sản và các mảng kinh doanh, những tài sản nào không phát huy hiệu quả tối đa có thể chuyển nhượng, thanh lý tạo ra hiệu quả sử dụng vốn cao nhất cho Công ty
 - Sắp xếp lại lao động giữa các đơn vị phù hợp với tình hình sản xuất và quy mô nhân sự.
 - Chủ động cân đối sử dụng vốn linh hoạt đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty không bị gián đoạn.
- Triển khai thực hiện thi công các Nhà xưởng của dự án Trung tâm khoa học công nghệ dược và nhà máy ứng dụng sản xuất dược phẩm đạt tiêu chuẩn GMP-EU theo tiến độ đã đặt ra.
- Thay đổi cơ cấu tổ chức ở một số bộ phận để phù hợp với định hướng của Công ty như tách Phòng KH-XNK thành 02 Phòng KHCUVT và Phòng XNK. Cơ cấu lại Phòng Kinh doanh theo định hướng thực hiện sản xuất gia công cắt lô cho các nhà phân phối.
- Thực hiện giải thể chi nhánh Bắc Giang từ ngày 07.02.2022 do hoạt động không hiệu quả.

– Công tác BHXH, BHYT, BH thất nghiệp, hưu trí, chấm dứt hợp đồng LĐ và các quyền lợi khác của người lao động được thực hiện đầy đủ theo quy định của Pháp luật hiện hành.

– Đảm bảo thực hiện mọi chế độ chính sách liên quan đến người lao động như: các ngày lễ, tết được Công ty trích thưởng kịp thời động viên tinh thần cho CNV lao động.

– Nghiên cứu phát triển sản phẩm :

+ Trong năm 2021, đã nộp hồ sơ tại cục quản lý Dược cho tổng số 20 hồ sơ đăng ký mới (Bao gồm thuốc, TPCN...) 53 hồ sơ gia hạn, 154 hồ sơ thay đổi, bổ sung.

+ Tổng số sản phẩm được cấp mới, cấp lại với tổng số 10 hồ sơ và gia hạn. Thực phẩm – mỹ phẩm cấp mới 18 sđk. Vị thuốc YHCT cấp mới 18 sđk.

Về công tác triển khai các sản phẩm trong sản xuất:

+ Tổng số sản phẩm mới đã triển khai: 13 sản phẩm

+ Triển khai cải tiến và bàn giao cho nhà máy để sản xuất 07 sản phẩm.

+ Tiến hành thẩm định 06 Quy trình sản xuất, Đang tiến hành nghiên cứu độ ổn định 15 sản phẩm sản xuất

1.2 Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2021 đạt 65.96% (343.917.016.894 vnd) so với cùng kỳ năm 2020 là do nhiều nguyên nhân:

– Do ảnh hưởng của dịch Covid 19 trên cả nước, nhiều địa phương phải giãn cách xã hội do đó ảnh hưởng rất lớn đến việc kinh doanh cũng như sản xuất của công ty (đặc biệt thị trường phía nam)

– Trong 03 tháng cuối năm 2021, công ty phải bảo dưỡng, sửa chữa 02 Nhà máy để phục vụ mục đích tái thẩm định GMP theo quy định của Bộ Y Tế nên không sản xuất đáp ứng đủ nhu cầu sản phẩm kinh doanh.

– Các yếu tố đầu vào 06 tháng cuối năm tăng cao dẫn đến giá vốn tăng khoảng 5% trong khi giá bán đã ký kết với đối tác từ đầu năm.

Trong thời gian sửa chữa 2 nhà máy, công nhân ngừng làm việc nhưng công ty vẫn chi trả lương để đảm bảo đời sống người lao động, do đó dẫn đến chi phí tăng. Mặc dù chi phí (quản lý, bán hàng, lương tháng thứ 13) năm 2021 mới chỉ đạt 80.1% so với kế hoạch năm 2021 và đạt 67.87% so với cùng kì năm ngoái.

Một số chỉ tiêu chính đạt được năm 2021 so với kế hoạch

STT	CÁC CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH 2021	THỰC HIỆN	THỰC HIỆN	TỈ LỆ	TỈ LỆ
			12T/2021	12T/2020	TH %- KH	%- 2021/20 20
ĐVT đồng						
1	SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP	328,243,510,900	273,106,184,420	354,508,073,700	83.2	77.04
	Nhà máy số 1	85,418,276,331	65,270,013,922	99,358,338,610	76.41	65.69
	Nhà máy số 2	163,076,560,788	166,735,424,527	166,899,776,177	102.24	99.9
	Xưởng chế biến Dược liệu	44,451,949,570	29,454,216,976	57,254,671,918	66,26	51,44

	Xưởng chế biến Dược liệu TP HCM	35,296,724,211	11,646,528,995	30,995,286,995	32,99	37,57
2	Doanh thu	451,387,909,247	344,669,376,148	522,972,825,165	76.36	65.91
3	Giảm trừ doanh thu		752,359,254	1,582,252,172		47.55
	Giá vốn hàng bán	339,949,376,315	276,038,733,460	404,518,756,726	81.2	68.24
4	Lợi nhuận gộp	111,438,532,932	67,878,283,434	116,871,816,267	60.91	58.08
	Doanh thu hoạt động tài chính		5,373,372,741	5,419,151,155		99.16
5	Tổng cộng chi phí; Trong đó:	81,373,071,127	65,220,162,930	96,098,367,320	80.15	67.87
+	Chi phí QLDN	52,613,725,095	43,770,865,526	57,638,238,968	83,19	75.94
-	<i>Trong đó: CP Tài chính</i>	<i>6,000,000,000</i>	<i>5,489,517,717</i>	<i>6,447,290,832</i>	<i>91.49</i>	<i>85.14</i>
+	Chi phí bán hàng	24,659,346,032	15,959,779,687	38,460,128,352	64.72	41.5
	Lương tháng thứ 13	4,100,000,000	1,585,782,085	4,074,679,305	38,67	38,91
6	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30,065,461,805	8,031,493,245	26,192,600,102	26.71	30.66
	Thu nhập khác		520,945,306	5,088,039,493		10.24
	Chi phí khác		3,182,946,981	296,596,806		1073.16
7	Lợi nhuận khác		-2,662,001,681	4,791,442,687		-55.56
8	Lãi trước thuế toàn Công ty	30,065,461,805	5,369,491,564	30,984,042,789	17.86	17.33

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1 Danh sách Ban điều hành :

Stt	Họ và tên	Chức danh	Quá trình công tác	Tỷ lệ sở hữu
1	Trần Hoàng Dũng	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	<ul style="list-style-type: none"> - Từ năm 2008-2010: Thành viên HĐQT Công ty CP Dược Trung ương Mediplantex - Từ năm 2011-2014: Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP Dược Trung ương Mediplantex - Từ năm 2015-2019: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Dược Trung ương Mediplantex - Từ năm 2020: Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP Dược Trung ương Mediplantex 	7.96%
2	Lê Hồng Trung	Thành viên HĐQT kiêm Phó	- Từ năm 2010 đến 04/2015: Thành viên HĐQT; Trưởng phòng kinh doanh Công ty CP Dược Trung ương Mediplantex	0.4%

		Tổng Giám đốc	- Từ 05/2015 đến nay: Thành viên HĐQT, PTGD Công ty CP Dược Trung ương Mediplantex	
3	Nguyễn Ngọc Tuyên	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	- Từ 05/2018 đến nay: Thành viên HĐQT, PTGD Công ty CP Dược Trung ương Mediplantex	4.27%
4	Nguyễn Tiên Phong	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	- Từ 2005-2009: Phó Giám đốc Nhà máy dược phẩm số 2 Công ty CP Dược Trung ương Mediplantex	0%
			- Từ 2009-04/2017: Giám đốc Nhà máy dược phẩm số 2 Công ty CP Dược Trung ương Mediplantex	
			- Từ 05/2017-04/2018: PTGD Công ty CP Dược Trung ương Mediplantex	
			- Từ 05/2018 đến nay: Thành viên HĐQT, PTGD Công ty CP Dược Trung ương Mediplantex	
5	Nguyễn Chí Kiên	Phó Tổng Giám đốc	- Từ 2010- 04/2017: Trưởng phòng kế hoạch & Cung ứng vật tư Công ty CP Dược Trung ương Mediplantex	0.03%
			- Từ 05/2017 đến nay: PTGD Công ty CP Dược Trung ương Mediplantex	
6	Lã Trang Nhung	Kế Toán Trưởng	- Từ 2003 – 2009: Nhân viên phòng kế toán Công ty CP Dược Trung ương Mediplantex	0%
			- Từ 2010 – 2016: Phó Phòng Kế toán Công ty CP Dược Trung ương Mediplantex	
			- Từ 2017 – đến nay: Kế toán trưởng Công ty CP Dược Trung ương Mediplantex	

2.2 Chính sách Nhân lực:

Hiện nay tổng số cán bộ nhân viên của Công ty là 367 lao động. Công ty luôn xây dựng chế độ đãi ngộ hấp dẫn nhằm thu hút thêm nhiều nhân lực có lao động, đặc biệt là đối với các Dược sĩ đại học.

Thực hiện trẻ hóa nguồn nhân lực, đào tạo đội ngũ cán bộ giàu kinh nghiệm, tâm huyết và tận tụy luôn được công ty chú trọng.

Chính sách lương thưởng thường xuyên được cải tiến theo hướng có lợi cho người lao động, tạo động lực hơn nữa thúc đẩy sáng tạo và đóng góp tích cực của cán bộ nhân viên.

Ban lãnh đạo công ty thường xuyên phát động và tổ chức các phong trào thi đua trong sản xuất, phát huy sáng tạo, cải tiến năng suất, tiết kiệm trong sản xuất để nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty.

Dịch Covid-19 có ảnh hưởng đến nền kinh tế nói chung và ngành Dược nói riêng nhưng công ty xác định đây là một thử thách mới. Công ty ổn định tổ chức mô hình nhân sự của ban điều hành và sắp xếp lại lao động giữa các đơn vị cho phù hợp với tình hình sản xuất và quy

mô nhân sự. Ngoài ra công ty vẫn đảm bảo đủ việc làm cho người lao động, đảm bảo việc chi trả lương thưởng, các chế độ phúc lợi như Lễ Tết, nghỉ mát, BHXH...

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Tên dự án: Trung tâm KHCN Dược và nhà máy ứng dụng sản xuất sản phẩm đạt tiêu chuẩn GMP EU

Địa điểm xây dựng: Khu công nghệ cao Hòa Lạc

Diện tích đầu tư: 30.300m²

A. Phân chia giai đoạn của dự án

1. Giai đoạn 1 gồm các hạng mục chính:

- Hạ tầng tổng thể gồm: tường rào, đường giao thông, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống điện (Trạm biến áp), khu vực chứa rác thải ...
- Hạng mục phụ trợ gồm: Hệ thống sản xuất nước lạnh, Xử lý nước sản xuất, Lò hơi, Xử lý nước thải
- Nhà văn phòng bao gồm cả Xưởng thực nghiệm (Trung tâm KHCN dược), phòng Kiểm tra chất lượng.
- Nhà Xưởng B gồm: dây chuyền chế biến dược liệu, dây chuyền chiết xuất, dây chuyền thuốc đông dược và TPBVSK, dây chuyền mỹ phẩm.
- Nhà Xưởng C gồm: dây chuyền thuốc viên Hormone sinh dục, dây chuyền thuốc ung thư

2. Giai đoạn 2 gồm:

- Nhà Xưởng A gồm: dây chuyền Non-Betalactam tiêu chuẩn WHO-GMP, dây chuyền Non-Betalactam tiêu chuẩn EU-GMP
- Nhà Xưởng D gồm: dây chuyền tiêm bột Cephalosporin, dây chuyền viên Cephalsporin

B. Tư vấn thiết kế:

- Tư vấn thiết kế thi công toàn bộ dự án là Công ty cổ phần tư vấn thiết kế xây dựng Sagen. Hiện tại đã cơ bản hoàn thành chuẩn bị phát hành chính thức tất cả các hạng mục thiết kế (trừ các phần liên quan đến GMP-EU cho giai đoạn 2).
- Tư vấn thiết kế công nghệ sản xuất dược phẩm theo tiêu chuẩn GMP-EU:
Nhà thầu tư vấn thiết kế là Công ty Rieckermann (REO) của Cộng hòa liên bang Đức. Hiện nay đã thực hiện xong phần thiết kế Cơ bản (Concept design) và đã nhận xét Thiết kế bản vẽ thi công (TKBVTC) của TVTK Sagen để hoàn thiện toàn bộ phần thiết kế thi công. Hiện tại Công ty đang cho tạm dừng, sẽ tiếp tục khi chuyển sang giai đoạn 2.
- Tư vấn thiết kế Cơ điện (ME) cho Nhà xưởng C (Sản xuất thuốc Ung thư và Thuốc Hormon) là Công ty cổ phần Cơ điện lạnh Đông Á. Đã hoàn thành, chuẩn bị cho việc mời thầu thi công

C. Thi công tại công trường:

1. Gói thầu số 03: Thi công xây dựng Nhà văn phòng và Nhà xưởng B
Dự toán kinh phí là: 65.795.480.000 VND

Đơn vị thi công gói thầu này là Công ty Cổ phần xây dựng 556. Gồm 2 hạng mục chính:

- Thi công xây dựng Nhà văn phòng: Tổng diện tích mặt bằng xây dựng 4812m², 5 tầng, trong đó gồm 3 tầng dưới sử dụng làm văn phòng, tầng 4 là Phòng kiểm tra chất lượng, tầng 5 là Xưởng nghiên cứu thực nghiệm (Pilot). Tiến độ thi công đối với tòa nhà Nhà văn phòng là đang trát hoàn thiện.

- Thi công Nhà xưởng B: Tổng diện tích xây dựng 9130m². Bao gồm các Xưởng sản xuất thuốc từ dược liệu, chiết cao dược liệu, thực phẩm chức năng và kho. Đối với Nhà xưởng B đang thi công xây dựng sàn tầng 2, chuẩn bị lắp đặt khung mái thép.
 - 2. Gói thầu số 04 - Thi công cơ điện (ME) Nhà văn phòng và Nhà xưởng B:
 Dự toán kinh phí là 105.600.000.000 vnd
 Đơn vị thi công là Công ty TNHH Kỹ thuật Cơ điện lạnh Quý Long.
 Gói thầu này thi công tất cả phần: Điện, nước, điều hòa, lọc không khí (đạt tiêu chuẩn sản xuất GMP) cho toàn bộ 2 khối tòa nhà văn phòng và nhà xưởng B.
 Tiến độ là đang thi công đường điện, nước ngầm dưới đất và chím âm tường.
 - 3. Gói thầu số 05 - Thi công kết cấu thép Nhà xưởng B:
 Dự toán kinh phí là 15.389.000.000 vnd
 Tên nhà thầu thi công: Công ty TNHH cơ khí xây dựng DST Việt Nam
 Đang phối hợp với nhà thầu Xây dựng 556 theo đúng tiến độ.
 - 4. Gói thầu số 07 - Thi công xây dựng Nhà xưởng C:
 Dự toán kinh phí 15.048.000.000 vnd
 Tên nhà thầu thi công: Công ty Cổ phần xây dựng 556
 Đã khởi công, đang chuẩn bị thi công phần móng
- D. Đang tiến hành lựa chọn thầu:**
- Gói thầu số 9: Cung cấp, lắp đặt thiết bị PCCC giai đoạn 1
 Dự toán kinh phí là 17.618.000.000 vnd
 Đã hoàn thành lựa chọn nhà thầu, hiện tại đang đàm phán để ký hợp đồng.
 - Gói thầu số 10 - Thiết bị sản xuất thuốc rắn B2 - Pha chế và đóng gói
 Dự toán kinh phí là 22.833.000.000 vnd
 Hiện tại đang chấm và lựa chọn nhà thầu
 - Gói thầu số 11 - Thiết bị chiết xuất dược liệu B6
 Dự toán kinh phí là 17.516.000.000 vnd
 Hiện tại đang chấm và lựa chọn nhà thầu
 - Gói thầu số 12 - Thi công xây lắp Hạng mục phụ và Tổng thể
 Dự toán kinh phí là 34.225.000.000 vnd
 Hiện đang xét hồ sơ để lựa chọn nhà thầu.
- E. Chuẩn bị hồ sơ mời thầu:**
- Gói thầu cung cấp và lắp đặt thang máy giai đoạn 1
 Dự toán kinh phí là 4.340.000.000 vnd Đang lựa chọn nhà thầu.
 - Mua sắm thiết bị phân liều (dập viên)
 Dự toán kinh phí là 5.557.000.000 vnd Đang lựa chọn nhà thầu.
 - Mua sắm thiết bị Hệ thống sản xuất nước lạnh giai đoạn 1
 Dự toán kinh phí là 15.296.000.000 vnd Đang lựa chọn nhà thầu.
 - Mua sắm thiết bị máy nén khí giai đoạn 1.
 Dự toán kinh phí là 3.399.000.000 vnd Đang lựa chọn nhà thầu
- F. Kế hoạch công việc trong thời gian tới gồm:**
1. Thực hiện thi công xong các hạng mục cho giai đoạn 1:

- Nhà văn phòng gồm: Khu văn phòng, Phòng kiểm nghiệm và Xưởng Pilot
- Nhà xưởng B và C gồm: Các xưởng sản xuất cho giai đoạn 1
- Xây dựng các hạng mục phụ trợ gồm: Các tòa nhà cơ điện, các bể ngầm, trạm biến áp, lò hơi...
- Xây dựng hạ tầng tổng thể gồm: Đường giao thông, thoát nước, chiếu sáng...
- Các hạng mục cơ điện gồm: Điều hòa lọc khí, lọc nước, hệ thống điện...

2. Mua sắm thiết bị cho giai đoạn 1. Gồm có:

- Thiết bị cơ điện: Hệ thống sản xuất nước lạnh, máy biến thế, lò hơi, máy phát điện...
- Máy móc, thiết bị sản xuất thuốc
- Máy thiết bị kiểm nghiệm
- Thiết bị kho, giá kệ xe nâng

3. Chuẩn bị sản phẩm mới sản xuất tại nhà máy

4. Chuẩn bị nhân sự cho nhà máy, xây dựng cơ cấu tổ chức của nhà máy.

5. Chuẩn bị thẩm định GMP: Dự kiến trong Quý 1 năm 2023

Danh sách những công ty con: Không có

Danh sách những công ty liên kết: Không có

4. Tình hình tài chính

4.1 Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng/ giảm
Tổng giá trị tài sản	522,851,729,000	500,527,280,581	-4%
Doanh thu thuần	521,390,572,993	343,917,016,894	-34%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	26,192,600,102	8,031,493,245	-69%
Lợi nhuận khác	4,791,442,687	(2,662,001,681)	-156%
Lợi nhuận trước thuế	30,984,042,789	5,369,491,564	-83%
Lợi nhuận sau thuế	24,421,999,701	3,619,506,006	-85%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	3,745	576	-85%

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2020	Năm 2021	Biến động
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>				
Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSNH/Nợ NH)	lần	1.21	1.03	-15%
Hệ số thanh toán nhanh (TSNH-HTK)/Nợ NH	lần	0.94	0.77	-18%

Hệ số Nợ/Tổng tài sản	lần	0.65	0.67	3%
Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu	lần	1.88	2.02	8%
Vòng quay hàng tồn kho (GVHB/HTK BQ)	lần	4.96	3.06	-38%
Vòng quay Tổng tài sản (DTT/TTS bq)	lần	0.96	0.67	-30%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	4.7%	1.05%	-78%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	%	13.4%	2.08%	-84%
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	5.0%	2.34%	-53%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1 Cổ phần:

Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex	
Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông	
Mã chứng khoán	MED	
Mệnh giá cổ phiếu	10.000 đồng/cổ phiếu	
Ngày bắt đầu niêm yết	18/03/2020	
Tổng số cổ phiếu đang lưu hành	6.280.095	Cổ phiếu
Tổng số cổ phiếu quỹ	0	Cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu chuyển nhượng tự do	6.280.095	Cổ phiếu
Số lượng CP bị hạn chế chuyển nhượng	0	Cổ phiếu

5.2 Cơ cấu cổ đông:

Stt	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu/VĐL
-----	-----------	-------------------	------------------

1	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% cổ phần trở lên)		
	+ Trong nước	4,369,986	69.58%
	+ Nước ngoài	-	
2	Cổ đông khác		
	+ Trong nước	1,908,709	30.4%
	+ Nước ngoài	1,400	0.02%
3	Cổ phiếu quỹ	-	
Tổng cộng		6,280,095	100.0%

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

- Trong năm 2021: Công ty không có sự thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Thời điểm	Số lượng cổ phần phát hành	Vốn điều lệ sau khi phát hành (VNĐ)	Phương thức tăng vốn	Cơ sở pháp lý
14/4/2005	130.097	17.000.000.000		Công ty thành lập và đi vào hoạt động theo mô hình công ty cổ phần. Góp vốn từ Tổng Công Ty Dược Việt Nam và 580 cổ đông.
25/05/2006	209.91	37.991.000.000	Phát hành thêm 209.910 cổ phiếu trong năm với giá thấp nhất là 140.000đ/ cổ phần tăng vốn điều lệ lên 37.991.000.000đồng tương đương với 379.910 cổ phần. Ưu tiên bán cho CBCNV Công ty, các cổ đông, đối tác chiến lược để đầu tư sản xuất.	Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên lần thứ nhất ngày 08/04/2006 Biên bản họp HĐQT số 15/HĐQT ngày 26/04/2006
7/11/2007	1.225.000	50.241.000.000	Phát hành thêm 1.225.000 cổ phiếu, bán cho các đối tượng như cổ đông hiện hữu, cán bộ, công nhân viên, đối tác chiến lược.	Nghị quyết ĐHĐCĐ số 1009/NQ-ĐHĐCĐ ngày 10/09/2007 Nghị quyết HĐQT số 1601/NQ-HĐQT ngày 16/10/2007

25/6/2012	1.256.025	62.800.950.000	Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 1.255.995 cổ phiếu, chiếm 99,99% tổng số cổ phiếu được phép phát hành 1.256.025 cổ phiếu. Vốn điều lệ sau khi phát hành: 62.800.950.000.	Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu thưởng công văn số 12/MED/2012 ngày 25/06/2012 gửi UBCK
-----------	-----------	----------------	---	--

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1 Tác động lên môi trường:

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: không có

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính: không có

6.2 Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm

STT	Tên vật tư	ĐV	Số lượng
I	Nhóm bao bì cấp 1		3,109,689
1	Bông nhựa size 3	cái	123,500
2	Thanh gạt thuốc	cái	30,000
3	Chai - Lọ nhựa các loại	Chai	783,757
4	Lọ thủy tinh các loại	Lọ	388,333
5	Nắp nhôm các loại	Cái	350,000
6	Màng Seal sóng từ và tự dính các loại	Cái	332,090
7	Màng nhôm có in các loại	Cái	21,572
8	Màng nhôm ghép giấy các loại	Cái	3,704
9	PVC trong các loại	Cái	92,346
10	PVC màu các loại	Cái	2,162
11	Màng PVdC các loại	Cái	1,625
12	Tube nhôm các loại	Cái	715,600
13	Tube nhựa các loại	Cái	265,000
II	Nhóm bao bì cấp 2		34,254,238
1	Túi Metalai các loại	Cái	2,619,944
2	Túi nhôm các loại	Cái	415,285
3	Nhãn giấy các loại	Cái	1,297,329
4	Đơn các loại	Cái	9,965,036
5	Hộp giấy các loại	Cái	10,321,703
6	Hòm carton các loại	Cái	136,441
7	Nhóm bao bì cấp 2 các loại khác	Cái	9,498,500

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: không có

6.3 Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

Công ty Mediplantex tập trung sản xuất thuốc tân dược, dược liệu và gia công cho các công ty Dược phẩm khác trên cả nước, cho nên sử dụng rất nhiều năng lượng phục vụ sản xuất và vận chuyển hàng:

Điện năng sử dụng trung bình: 196.060 Kw/tháng – 2.352.720 Kw/năm

Xăng dầu sử dụng trung bình: 70.000.000vnd/tháng – 900.000.000 vnd/năm

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả:

Mục tiêu “Sử dụng năng lượng hiệu quả, hướng tới phát triển bền vững” luôn được Mediplantex chú trọng thực hiện trong suốt quá trình sản xuất và hoạt động. Công ty đã ra quy định thực hành tiết kiệm điện.

Đối với khối văn phòng:

– Công ty cho lắp đặt, nâng cấp toàn bộ hệ thống chiếu sáng bằng các thiết bị tiết kiệm điện.

– Xây dựng tòa nhà văn phòng theo hướng tận dụng tối đa ánh sáng tự nhiên thay vì sử dụng hệ thống chiếu sáng. Quy định tắt toàn bộ hệ thống điện sau khi tan làm

– Định kì bảo dưỡng hệ thống điều hòa không khí 6 tháng/lần nhằm duy trì hiệu suất tối đa cho hệ thống và tiết kiệm năng lượng

– Duy trì mức nhiệt độ phù hợp 24-27 độ C, tránh chênh lệch nhiệt độ với bên ngoài quá nhiều.

– Tắt toàn bộ hệ thống điều hòa nhiệt độ sau 17:00. Quy định mở điều hòa không được mở cửa sổ

Đối với khối sản xuất

– Nhà máy phải tính toán để tăng cường sản xuất vào các giờ thấp điểm để tránh tăng tải và các giải pháp nâng cao hệ số công suất phản kháng.

– CBCNV nhà máy luôn làm việc trong môi trường lành mạnh, sạch đẹp, thông thoáng khí để tăng năng suất lao động, giảm thiểu sử dụng hệ thống điều hòa

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng:

6.4 Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

– Nguồn nước sạch tập trung

– Lượng nước công ty và chi nhánh Mê Linh sử dụng trung bình : 26.520 m³/ năm

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng

Công ty xử lý nước thải qua nhiều bước và đạt tiêu chuẩn kiểm tra 4 lần/ năm và không sử dụng nước tái chế. Quy trình xử lý nước thải của Công ty như sau

- Tính chất nước thải : Nước thải sinh hoạt và nước thải công nghiệp

- Giấy phép xả thải vào nguồn nước : Số 63/GP-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2019 do UBND thành phố Hà Nội cấp.

- Hệ thống xử lý nước thải :

Nước thải phát sinh từ quá trình sản xuất chủ yếu do công đoạn vệ sinh dụng cụ và các thiết bị:
Nước thải sản xuất → Hồ thu gom & tách rác → Bể điều hòa → Bồn keo tụ → Bể phản ứng tạo bông, lắng 1 → Phản ứng Ozon → Bể ổn định hấp thụ → Bể Aroten → Bể lắng 2 → Bể chuyển tiếp → Tháp lọc áp lực (lọc mùi) → Thải ra nơi tiếp nhận → Công thoát nước chung của thành phố .

Nước thải sinh hoạt → Bể phốt 3 ngăn → Bể lọc → Nguồn tiếp nhận nước thải
→ Công thoát nước chung của thành phố.

Kết quả phân tích chất lượng nước thải định kỳ : Đạt tiêu chuẩn, 4 lần/ năm.

6.5 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường:
Công ty tuân thủ đúng theo pháp luật về các quy định về môi trường

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có

6.6 Chính sách liên quan đến người lao động

Hiện nay tổng số cán bộ nhân viên của Công ty là 367 lao động. Thu nhập bình quân 1 người toàn công ty năm 2020 là 13,300,000 VNĐ/ tháng và 159,600,000 VNĐ/năm đạt 100% so với kế hoạch năm đề ra. Tiền lương công ty đều được chi đúng thời hạn.

Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc. Công ty đều tổ chức bình bầu, đánh giá các cá nhân và tập thể có nhiều đóng góp xây dựng cho công ty bằng các giải thưởng như: Chiến sỹ thi đua của năm, Sáng kiến của năm, Tập thể xuất sắc, Phụ nữ hai giỏi....

Công ty luôn thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành về việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp. Công ty thực hiện các chế độ bảo đảm xã hội cho NLD theo Luật lao động, Nội quy lao động. Công ty luôn quan tâm việc cải thiện điều kiện sống và làm việc cho CBCNV.

Công ty luôn chú trọng đến vấn đề nâng cao, cập nhật kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ cho CBCNV. Công ty thường xuyên tổ chức những lớp học về:

- Đào tạo định kỳ về GPS
- Đào tạo định kỳ về ATVSLĐ, đào tạo về PCCN.
- Đào tạo cập nhật về Luật, thông tư, nghị định của cơ quan quản lý Nhà nước trong các lĩnh vực Dược, lao động tiền lương, thuế, môi trường.
- Đào tạo nâng cao chuyên môn :
 - + Đào tạo kỹ năng bán hàng của phòng Kinh doanh
 - + Đào tạo về sản phẩm mới cho công tác bán hàng của phòng Kinh doanh

Công ty chú trọng đặc biệt đến vấn đề ATLĐ cho người lao động. Đề hạn chế tối đa những rủi ro trong quá trình sản xuất, công ty đã xây dựng một quy trình vận hành an toàn cho NLD theo quy chuẩn GMP – WHO. Công ty ban hành nội quy về ATLĐ, vệ sinh môi trường, thường xuyên kiểm tra đánh giá công tác thực hiện tại các nhà máy. Công ty luôn trang bị đầy đủ thiết bị, bảo hộ lao động, thường xuyên kiểm tra bảo dưỡng máy móc làm việc và có chính sách bồi dưỡng, nghỉ ngơi riêng đối với những vị trí có yếu tố độc hại.

Công ty luôn chú trọng đến vấn đề bình đẳng giới – bảo vệ quyền lợi của CBCNV nữ. Các lao

động nữ không gặp bất kỳ rào cản nào trong công việc cũng như phát triển sự nghiệp, công ty tạo điều kiện hỗ trợ CBCNV nữ hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao lẫn công việc gia đình. Định kỳ hàng năm, Công ty có các chương trình dành riêng cho chị em phụ nữ như Quốc tế phụ nữ 08/03 và Ngày phụ nữ Việt Nam 20/10.

6.7 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

– Công đoàn đã phối kết hợp với phòng TCHC khởi động lại quy định số 03/QĐ –MP ngày 10/3/2020 về phòng chống dịch Covid – 19 đối với ĐVCD và khách đến công ty. Ban hành và thực hiện nghiêm túc các quy định và chế độ cho các trường hợp cách ly.

– Công đoàn thực hiện tốt việc giãn cách xã hội: các phòng ban duy trì làm việc 30-50% quân số trong 1 tuần (đối với khối văn phòng), Bố trí làm việc 02 ca 1 ngày (đối với khối sản xuất) theo thông báo số 45/TB-MP ngày 26/05/2021 thay thế thông báo 33/TB-MP ngày 30/03/2020.

– Kịp thời hỗ trợ cho 06 ĐVCD chịu ảnh hưởng trực tiếp do Covid 19 (ở khu phong tỏa) theo HD 09 và QĐ 387 của CĐYT Việt Nam.

– Tại nhà máy dược phẩm số II đóng tại xã Tiên Phong – Mê Linh – Hà Nội, liên quan đến thành phố Vĩnh Yên bị phong tỏa cũng bị ảnh hưởng. Nhà máy có 20 ĐVCD bị cách ly tại nhà theo quy định công đoàn kịp thời có chỉ đạo hướng dẫn cụ thể đối với từng trường hợp cụ thể. Năng suất nhà máy sụt giảm mất 30% sản lượng. Đóng cửa nghỉ việc 3 tháng từ 1/10/2021 do nhà máy sửa chữa và thẩm định lại.

– Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền đặc biệt về dịch Covid -19, liên tục cập nhật thông tin về diễn biến dịch trên trang Fanpage của công ty, có thư động viên của cho toàn thể ĐVCD trên nhóm Zalo của cán bộ ĐVCD công ty. Phát huy tốt vai trò của ĐVCD, xuất phát từ nhu cầu thực tiễn: ĐVCD phòng Đảm bảo chất lượng, Nhà máy DP số 2, xưởng sơ chế dược liệu, phòng Marketing... tự pha dung dịch sát khuẩn bằng cồn, tự làm mũ chống giọt bắn phát cho các phòng ban công ty. Đổi mới phương thức hoạt động phù hợp với diễn biến của dịch Covid -19, BCH công đoàn, nhóm cán bộ công đoàn hoạt động online thường xuyên liên tục để nắm bắt thông tin, kịp thời hỗ trợ cho ĐVCD.

– BCH công đoàn liên hệ phối kết hợp với BV Nhi TW để tiêm phòng Covid 19 cho toàn thể CBCNVLD toàn công ty đủ 02 mũi trong tháng 7+8/2021

6.8 Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

1.1 Thuận lợi:

- Thương hiệu của Công ty uy tín, chất lượng sản phẩm tốt được khách hàng tin dùng. Hệ thống phân phối rộng, sâu và chuyên nghiệp.
- Bộ máy lãnh đạo có tầm nhìn, tâm huyết, đổi mới sáng tạo.
- Người lao động đoàn kết, gắn bó và có trình độ tay nghề cao. Được sự đồng thuận và ủng hộ của các cổ đông của Công ty.

1.2. Khó khăn:

– Năm 2021, tình hình dịch bệnh Covid 19 tiếp tục diễn biến rất phức tạp, hoạt động sản xuất, kinh doanh gặp rất nhiều khó khăn, thách thức. Nhiều tỉnh thành thực hiện giãn cách xã hội làm gián đoạn hoạt động vận chuyển hàng hóa. Người bệnh sợ lây nhiễm bệnh nên hạn chế đến

khám và điều trị tại các cơ sở y tế. Dịch bệnh kéo dài làm thu nhập của người dân giảm do đó cũng cắt giảm nhu cầu sử dụng đối với những sản phẩm bổ dưỡng, chăm sóc sức khỏe.

- Địa phương có qui định riêng đối với người lao động được phép tham gia dẫn tới rất nhiều công nhân không cư trú tại địa phương không thể đi tới Nhà máy để tham gia sản xuất dẫn tới công đoạn sản xuất bị gián đoạn hoặc không thể hoàn tất sản phẩm.

- Thực trạng việc cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, duy trì hiệu lực số đăng ký, những khó khăn liên quan đến số đăng ký của doanh nghiệp (số lượng hồ sơ đã nộp, thời gian nộp, số lượng số đăng ký hết hạn, cận hạn nhưng chưa được cấp gia hạn, sửa đổi/bổ sung). Thời gian cấp gia hạn, thay đổi, bổ sung số đăng ký bị trậm trễ kéo dài so với quy định. Nhiều thay đổi bổ xung trong quy định xét duyệt hồ sơ đăng ký mất nhiều thời gian để cập nhật hồ sơ đăng ký dẫn đến tình trạng không có số đăng ký để sản xuất, kinh doanh và đấu thầu.

- Các yếu tố đầu vào như Nguyên vật liệu, Bao bì ... bị tăng giá do ảnh hưởng của lạm phát, chi phí vận chuyển mua hàng tăng cao do giá xăng dầu tăng làm cho giá vốn hàng hóa của Công ty tăng, tuy nhiên giá bán của Công ty lại khó có thể tăng do đã ký hợp đồng bán hàng với khách hàng từ đầu năm.

- Nhà máy phải nghỉ sản xuất sửa chữa trong hơn 03 tháng nhưng Công ty vẫn thực hiện chi trả tiền lương, tiền bảo hiểm xã hội cho người lao động điều đó dẫn đến chi phí lương và chi phí BHXH tăng làm ảnh hưởng trực tiếp đến lợi nhuận năm 2021 của Công ty.

1.3. Hoạt động của Ban Tổng giám đốc:

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết ĐHĐCĐ và các nghị quyết của HĐQT đã thông qua trong năm 2021.

- Tuân thủ các quy định trong chuyên môn ngành cũng như các quy định khác của pháp luật.

- Tổng giám đốc đã triển khai các giải pháp kinh doanh hiệu quả, các kế hoạch công việc phù hợp với tình hình thực tế và luôn bám sát kế hoạch kinh doanh 2021.

- Tăng cường phân quyền cho các Phó tổng giám đốc, trưởng bộ phận để đảm bảo tính hiệu quả, sâu sát và nhanh chóng trong việc triển khai các công việc theo kế hoạch chung.

- Quản trị rủi ro của toàn doanh nghiệp, quản lý công nợ giảm tối đa việc bị chiếm dụng vốn, quản lý hàng tồn kho, tăng vòng quay vốn để tăng hiệu quả của việc sử dụng vốn

- Không để phát sinh nợ xấu, bên cạnh đó do có sự chỉ đạo của Lãnh đạo Công ty, sự quyết liệt của Phòng thu hồi công nợ đã thu được một số khoản nợ xấu, khó đòi.

- Công tác kiểm soát chất lượng được chú trọng ở tất cả các khâu từ nguyên liệu đầu vào đến đầu ra sản phẩm.

2. Tình hình tài chính

- Công ty Cổ phần Dược TW mediplantex luôn thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật Việt nam, cụ thể là Luật kế toán trong các nghiệp vụ hạch toán kế toán.

- Năm 2021 Công ty đã kiểm soát dòng tiền, nguồn tiền, tài sản của doanh nghiệp được hiệu quả không để xảy ra lãng phí, thất thoát, nguồn vốn và tài sản của doanh nghiệp được bảo toàn

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

– Nâng cao hiệu quả công tác quản trị của cán bộ quản lý thông qua tăng cường công tác kiểm soát và tinh thần, thái độ làm việc. Mỗi cấp quản lý chủ động có đầy đủ hồ sơ hoạch định và giao việc cho từng tháng, quý, năm đến từng cá nhân trong bộ phận cũng như đến bộ phận liên quan. Chú trọng công tác lập kế hoạch hành động, giao việc và kiểm tra đánh giá kết quả hoàn thành công việc.

– Tiếp tục áp dụng hệ thống lương khoán, thưởng trên cơ sở giao kế hoạch và đánh giá việc thực hiện kế hoạch. Từ đó khuyến khích người lao động cải tiến và phát huy tối đa hiệu suất công việc, đồng thời kích thích tinh thần lao động tích cực của nhân viên.

– Chú trọng công tác tuyển dụng, đào tạo, nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ đội ngũ nhân viên đảm bảo hoàn thành tốt nhất yêu cầu ngày càng cao của công việc.

– Phối hợp với tổ chức Công đoàn duy trì đối thoại với người lao động theo quy định để thống nhất, cùng triển khai thực hiện các mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra, đồng thời giám sát quá trình thực hiện, cũng như việc thực hiện các quy chế nội bộ.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

– Công ty khẩn trương tập trung nguồn lực để triển khai theo đúng tiến độ đề ra của dự án nhà máy sản xuất thuốc đạt tiêu chuẩn GMP – EU tại Khu công nghệ cao Hòa Lạc

– Công ty chú trọng đầu tư phát triển sản xuất theo hướng công nghiệp, sản xuất các loại thuốc có giá trị cao, đẩy mạnh nghiên cứu tạo ra nhiều mặt hàng mới được người tiêu dùng ưa chuộng

– Đẩy mạnh công tác xuất nhập khẩu tham gia các hội trợ, triển lãm chuyên ngành Dược phẩm tại các nước Đông Nam á,... tiếp cận chào hàng trực tiếp khách hàng tiềm năng. Đăng ký tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm tại các thị trường xuất khẩu phù hợp với pháp luật liên quan, đảm bảo công tác xuất khẩu thuận lợi, giảm chi phí

– Công ty chủ động trong việc tìm nguồn vốn có chi phí thấp để đầu tư mang lại hiệu quả sản xuất kinh doanh cao

– Tiêu chuẩn hóa quy trình sản xuất, vận hành thiết bị, đổi mới, đầu tư nâng cấp thiết bị hiện có đảm bảo chất lượng sản phẩm. Đào tạo nâng cao tay nghề công nhân để tăng tính hiệu quả sản xuất và chất lượng sản phẩm

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

– Nhận thức vai trò của môi trường đối với hoạt động sản xuất và hướng đến mục tiêu phát triển bền vững, công ty luôn tuân thủ các quy định của pháp luật về môi trường và sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên. Ngoài ra công ty hiện đang nghiên cứu tiềm năng của nguồn năng lượng tái tạo để đầu tư đồng thời giảm thiểu tác động xấu đến môi trường

– Công ty xây dựng chính sách lương thưởng hiệu quả, hợp lý với mức thu nhập cạnh tranh. Ngoài ra công ty cũng tạo điều kiện, xây dựng môi trường làm việc tốt giúp người lao động phát huy tối đa năng lực của mình. Công ty chăm lo đời sống tinh thần cho người lao động và tạo dựng văn hóa doanh nghiệp.

– Đối với công đồng, công ty luôn gắn kết sự phát triển của Mediplantex với sự phát triển của các địa phương nơi công ty có hoạt động sản xuất kinh doanh. Công ty cũng hỗ trợ cho những hoàn cảnh khó khăn thông qua các chương trình thiện nguyện

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty

– Trong năm, Ban Tổng Giám đốc và toàn thể CBNV đã nỗ lực để vượt qua khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch covid duy trì mọi hoạt động của Công ty được diễn ra xuyên suốt giai đoạn dịch bệnh Covid-19 và tuân thủ nghiêm chỉnh các quy chế, quy định nội bộ, quy định của pháp luật.

– Triển khai thực hiện tốt các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của hội đồng quản trị. Báo cáo định kỳ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong mỗi kỳ họp của hội đồng quản trị. Tuân thủ đúng điều lệ Công ty, quy chế quản trị, quy chế quản lý tài chính và các quy định của Pháp luật.

– Ban Tổng giám đốc đã linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh đồng thời đã ban hành các quy định, quyết định, văn bản thuộc thẩm quyền của Ban Tổng giám đốc để nhằm kiểm soát có hiệu quả mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban hành các chính sách thu hút khách hàng, các giải pháp nhằm quản trị chặt chẽ chi phí sản xuất, chi phí bán hàng...

– Công tác đầu tư mua sắm cũng được thực hiện chặt chẽ đúng theo quy định của Công ty và của pháp luật.

2. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

2.1. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CỤ THỂ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SẢN LƯỢNG
1	Sản xuất công nghiệp		
+	Sản lượng 02 NM	Viên, túi, tup	743.759.540
-	Giá trị nhập kho	VNĐ	347.812.959.105
+	Xưởng SCCBDL	kg	40
-	Giá trị nhập kho	VNĐ	38.400.000.000
+	Xưởng SCCBDL CN HCM	kg	40
-	Giá trị nhập kho	VNĐ	34.000.000.000
2	Tổng giá trị bán	VNĐ	437.934.138.000
3	Giá vốn hàng bán	VNĐ	345,693,238,450
4	Lợi nhuận gộp	VNĐ	92,240,899,550
5	Tổng Chi phí	VNĐ	64,964,343,414
6	Tháng lương thứ 13 hàng năm	VNĐ	4.100.000.000
7	Lợi nhuận trước thuế	VNĐ	27.276.556.136

2.2. Công tác tổ chức

- Hội đồng quản trị duy trì họp 01 hoặc 02 tháng một lần, có các nghị quyết chỉ đạo hoạt động để chỉ đạo bộ máy điều hành có phương hướng hoạt động hợp lý.
- Tăng cường quản trị các mục tiêu kinh tế và quản trị doanh nghiệp, tổ chức hệ thống điều hành hiệu quả.
- Phối hợp chặt chẽ với ban kiểm soát để chỉ đạo các hoạt động kiểm tra, kiểm soát minh bạch các nội dung như công nợ, các loại chi phí, sử dụng vốn...
- Tăng cường quản trị nhân lực, sắp xếp tổ chức phù hợp với nhiệm vụ từng bộ phận và Ban điều hành.

2.3. Kinh doanh, XNK và sản xuất công nghiệp

- Chỉ đạo Ban điều hành tập trung củng cố, phát triển sản xuất tại các nhà máy trên cơ sở định vị các sản phẩm chiến lược một cách khoa học, bài bản, xây dựng các chính sách bán hàng linh hoạt tạo sức hút đối với khách hàng và người tiêu dùng.
- Chỉ đạo việc lập kế hoạch sản xuất sát với năng lực sản xuất của nhà máy và phù hợp kế hoạch kinh doanh của Công ty trên cơ sở tính toán hợp lý các chi phí giá thành và lợi nhuận.
- Tăng cường quản lý chi phí ở tất cả các khâu để cắt, giảm những chi phí không cần thiết và tránh tình trạng lãng phí làm tăng chi phí của Công ty.
- Tăng cường đẩy mạnh xuất khẩu các sản phẩm xuất khẩu sang Myanmar

2.4. Công tác khoa học công nghệ - đầu tư

- Tăng cường thêm các điều kiện cho công tác nghiên cứu phát triển.
- Khuyến khích nghiên cứu các sản phẩm mới đáp ứng với nhu cầu của thị trường, mang lại hiệu quả kinh tế cao.
- Tích cực triển khai xây dựng Trung tâm KHCN Dược và nhà máy ứng dụng sản xuất sản phẩm đạt tiêu chuẩn GMP EU tại khu Công nghệ cao Hòa Lạc. Dự kiến hoàn thành dự kiến nghiệm thu để vận hành 31/12/2022 (Hoàn thành phần xây dựng nhà xưởng, lắp đặt và vận hành thử thiết bị). Quý 1.2023 hoàn thành đánh giá thẩm định cấp phép của cơ quan quản lý (Cục Quản lý Dược VN).
- Công tác KHCN và NCPT: Tập trung nghiên cứu sản phẩm mới có hàm lượng chất xám và hiệu quả kinh tế cao để thay thế dần và cải tiến những sản phẩm chiến lược đã cũ của Công ty. Kế hoạch năm 2022 cho công tác NCPT như sau:

STT	DIỄN GIẢI	SỐ LƯỢNG
I	Số sản phẩm đăng ký mới được cấp	26
1	Nhà máy số 1	7
	<i>Trong đó sp TPCN</i>	5
	<i>Trong đó sp Thuốc và khác</i>	2
2	Nhà máy số 2	19
	<i>Trong đó sp TPCN</i>	11

	<i>Trong đó sp Thuốc và khác</i>	8
II	SỐ SẢN PHẨM GIA HẠN SỐ ĐK ĐƯỢC CẤP	12
1	Nhà máy số 1	3
	<i>Trong đó sp của Công ty</i>	
	<i>Trong đó sp của Khách hàng</i>	
2	Nhà máy số 2	12

2.5. Quản lý tài chính

– Tiếp tục rà soát các chi phí để xây dựng hạn mức chi phí phù hợp cho từng năm, tối ưu chi phí cho tất cả các mảng công việc. Mọi hoạt động trong doanh nghiệp được kiểm soát chặt chẽ, loại bỏ các chi phí thừa, không hiệu quả.

– Thu hồi công nợ đúng thời hạn, hạn chế tối đa các rủi ro về công nợ.

– Thực hiện đơn đốc, quản lý giám sát nguồn thu và chi của các dự án đầu tư theo đúng kế hoạch đã được ĐHĐCĐ và Hội đồng quản trị phê chuẩn. Tuân thủ đúng quy định về đấu thầu, mua sắm, đầu tư trang thiết bị theo quy chế quản lý tài chính của Công ty và theo quy định của pháp luật. Thực hiện chặt chẽ các điều khoản của Hợp đồng HTĐT đã ký với các đối tác nhằm đảm bảo hiệu quả kinh tế kinh tế cho Công ty. Đơn đốc chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện các Dự án đầu tư: Trung tâm KHCN Dược và nhà máy ứng dụng sản xuất sản phẩm đạt tiêu chuẩn GMP EU tại KCN cao Hòa Lạc, Dự án HTKD tại khu đất số 190, Tổ 14 Phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội với Công ty Cổ phần Sông châu, Dự án HTĐT tại khu đất 356 – 358 Đường Giải phóng - Phường Phương liệt – Quận Thanh xuân với Công ty CP Công nghiệp Thương mại Tân phú Cường

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	TV độc lập	Số lượng CP	Tỷ lệ sở hữu CP	Chức danh nắm giữ	Công ty khác
1	Đoàn Thị Hồng Thúy	Chủ tịch		136,612	2.18%	Chủ tịch HĐQT	Công ty CP Dược Mediplantex Miền Nam
2	Trần Hoàng Dũng	Phó Chủ tịch		500,000	7.96%		
3	Lê Hồng Trung	Thành viên		25,015	0.40%		
4	Nguyễn Ngọc Tuyên	Thành viên		267,901	4.27%		

5	Nguyễn Tiên Phong	Thành viên		-	0.00%		
6	Đỗ Văn Tấn	Thành viên	X	-	0.00%		
7	Trần Anh Tuấn	Thành viên		713,750	11.37%	Kế Toán trưởng	Tổng Công ty Dược Việt Nam - CTCP

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Mọi hoạt động của Hội đồng quản trị đều tuân thủ theo pháp luật hiện hành. Chấp hành nghiêm chỉnh các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của Hội đồng quản trị, điều lệ Công ty, quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của BKS...
- Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp 13 phiên họp và ban hành các nghị quyết, thông báo dựa trên sự thống nhất của các thành viên Hội đồng quản trị và có sự tham gia của Trưởng Ban Kiểm soát Công ty.
- Các thành viên Hội đồng quản trị thường xuyên trao đổi ý kiến với nhau về việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của Hội đồng quản trị đã ban hành. Thường xuyên trao đổi với Ban điều hành để thực hiện mục tiêu chiến lược của Công ty và kịp thời điều chỉnh cho phù hợp với từng giai đoạn.
- Để thực hiện mục tiêu chiến lược phát triển Công ty trong giai đoạn mới đặc biệt là phát triển sản xuất để khai thác tối đa công suất của nhà máy, tạo việc làm cho người lao động và mang lại hiệu quả tốt nhất cho Công ty. Hội đồng quản trị đã yêu cầu Ban Tổng giám đốc quan tâm xây dựng chiến lược bán hàng, rà soát lại các chính sách bán hàng nhằm thúc đẩy gia tăng kế hoạch đặt hàng của các công ty phân phối và đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu.
- Về nghiên cứu phát triển: Tập trung nghiên cứu những sản phẩm chất lượng, phù hợp với nhu cầu thị trường và chú trọng nghiên cứu sản phẩm mũi nhọn có giá trị kinh tế cao. Thúc đẩy công tác nghiên cứu sản phẩm mới để dần thay thế những sản phẩm chiến lược cũ ít còn khả năng cạnh tranh trên thị trường.
- Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, quản lý, giám sát và kiểm soát các hoạt động điều hành để nhằm hạn chế tối thiểu những rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Kiểm soát chi phí ở tất cả các khâu, tăng cường kiểm soát công nợ phải thu, phải trả và đảm bảo an toàn dư nợ, quan tâm đến lĩnh vực quản lý chuyên môn nghiệp vụ để hạn chế những sai sót về chuyên môn trong sản xuất kinh doanh

BẢNG KÊ CÁCH CUỘC HỌP CỦA HĐQT

STT	Biên bản/ Quyết nghị	Nội Dung
1	01/2021/HĐQT-MP ngày 28 tháng 01 năm 2021.	1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 (báo cáo chưa kiểm toán).

		<ol style="list-style-type: none"> 2. Tờ trình của TGD về việc chi lương, thưởng tết nguyên đán năm 2021. 3. Trình KHSXKD năm 2021 của Ban Tổng giám đốc. 4. Kế hoạch chi thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2021. 5. Báo cáo tiến độ xây dựng dự án Trung tâm KHCN Dược và nhà máy ứng dụng sản xuất sản phẩm đạt tiêu chuẩn GMP EU giai đoạn I. 6. Tờ trình thanh lý xe ô tô.
2	02/2021/HĐQT-MP ngày 05 tháng 03 năm 2021	1. Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
3	03/2021/BBHĐQT- ngày 15 tháng 3 năm 2021	1. Hạn mức vay vốn tại ngân hàng TMCP Công thương VN – Chi nhánh Đồng Đa
4	04/2021/HĐQT-MP Ngày 13 tháng 4 năm 2021	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua chương trình và các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông năm 2021. 2. Trình HĐQT thông qua Dự toán cải tạo NM DP số 2 phục vụ tái thẩm định GMP – WHO. 3. Trình HĐQT thông qua việc giải thể Chi nhánh Bắc Giang. 4. Các nội dung khác (nếu có) tại cuộc họp.
5	05/2021/HĐQT-MP ngày 26 tháng 4 năm 2021	<ol style="list-style-type: none"> 1. Trù bị các nội dung, công việc phục vụ cho ĐHCĐ năm 2021. 1. Điều chỉnh một số nội dung của hợp đồng hợp tác kinh doanh số 01/2018/HĐĐT – MD-TPC với Công ty CP Công nghiệp Thương mại Tân Phú Cường tại khu đất 356 – 358 Đường Giải phóng. 2. Các nội dung khác (nếu có) tại cuộc họp.
6	06/2021/HĐQT-MP 02 tháng 6 năm 2021	1. Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu
7	07/2021/HĐQT-MP 06 tháng 6 năm 2021	1. Hạn mức vay vốn tại ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt nam – Chi nhánh SGD
8	210608/BBHĐQT- 08 tháng 6 năm 2021	1. Hạn mức vay vốn tại ngân hàng TMCP Quân đội
9	09/2021/BB-HĐQT - ngày 30 tháng 6 năm 2021	Vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Sở Giao dịch 1)

10	10/2021/HĐQT-MP - ngày 27 tháng 7 năm 2021	<ol style="list-style-type: none"> 2. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm 2021. 3. Tờ trình thông qua việc chi thưởng của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc. 4. Tờ trình thông qua ngày đăng ký cuối cùng chi trả cổ tức và danh sách cổ đông được quyền mua cổ phiếu phát hành thêm của Công ty. 5. Điều chỉnh hồ sơ sử dụng đất tại 356 đường Giải Phóng, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà nội. 6. Trả lời về phụ lục hợp đồng HTĐT với Công ty CP Công nghiệp Thương mại Tân Phú Cường tại khu đất 356 – 358 Đường Giải phóng. 7. Báo cáo chi phí Phòng Marketing, Phòng Công nợ. 8. Tình hình thực hiện dự án đầu tư Trung tâm KHCN Dược và nhà máy ứng dụng sản xuất sản phẩm đạt tiêu chuẩn GMP EU. 9. Điều chỉnh tiến độ hoàn thành dự án đối với hạng mục nhà xưởng của giai đoạn 2 của dự án TT KHCN Dược và Nhà máy ứng dụng sản xuất Dược phẩm đạt tiêu chuẩn GMP EU. 10. Báo cáo tình hình thực hiện hợp đồng HĐHTKD số 68/HĐHTKD với Công ty Cổ phần Sông châu để thực hiện dự án tại khu đất số 190, Tổ 14 Phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. 11. Các nội dung khác (nếu có) tại cuộc họp.
11	11/2021/HĐQT-MP - ngày 29 tháng 7 năm 2021	<p>Thông qua việc triển khai Phương án huy động vốn thông qua chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ/MED ngày 27/04/2021 của Công ty Cổ phần Dược Trung ương Mediplantex</p>
12	12/2021/HĐQT-MP - ngày 23 tháng 8 năm 2021	<p>Tuân thủ tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty và tuân thủ hoạt động phân phối số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn và số cổ phiếu không chào bán hết theo quy định pháp luật</p>
13	13/2021/HĐQT-MP - ngày 03 tháng 12 năm 2021	<p>Chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức năm 2020 và thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán ra công chúng</p>

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Phùng Minh Thơm	Trưởng BKS	0%
2	Nguyễn Thị Hoàng Phi	Thành viên BKS	0%
3	Dương Thị Minh Nguyệt	Thành viên BKS	1.44%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm, Ban Kiểm soát đã thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao, cụ thể là theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động quản trị, điều hành và các mặt hoạt động kinh doanh của Công ty. Ban Kiểm soát đã hoạt động với tinh thần trách nhiệm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong Ban, cử đại diện tham gia các cuộc họp của HĐQT, Ban điều hành Công ty.

Ban Kiểm soát luôn giữ mối quan hệ làm việc đầy đủ, thường xuyên với HĐQT và TGD trong hoạt động kinh doanh, giám sát các hoạt động của Công ty nhằm đảm bảo Công ty hoạt động theo đúng pháp luật, thường xuyên trao đổi với HĐQT và TGD về tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh và các Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát, các công việc của Ban Kiểm soát trong năm tham gia như sau:

- Tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty.
- Tham gia các cuộc họp định kỳ và bất thường của HĐQT Công ty.
- Kiểm soát công tác tài chính kế toán, báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm của Công ty.
- Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành theo quy định của pháp luật và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty.
- Giám sát việc công bố thông tin theo quy định của pháp luật.
- Đề xuất Công ty Kiểm toán độc lập thực hiện Kiểm toán Báo cáo tài chính năm và bán niên; Thẩm định BCTC trước và sau khi kiểm toán Công ty.
- Tham gia ý kiến xây dựng quy chế điều hành Công ty của HĐQT và Ban điều hành.
- Phối hợp với các phòng ban chức năng của Công ty thực hiện kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban Kiểm soát để soát xét, thảo luận, đánh giá hoạt động của Công ty.
- Các công việc khác theo chức năng và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát

BẢNG KÊ CÁCH CUỘC HỌP CỦA BAN KIỂM SOÁT

Số	Ngày	Nội dung cuộc họp	Ghi chú
01/2021/BB-BKS	20/03/2021	Họp tổng kết công tác kiểm soát Quý 4/2020	Số lượng thành viên tham dự họp: 3/3; Công tác kiểm soát thực hiện đúng kế hoạch
02/2021/BB-BKS	16/08/2021	Họp tổng kết công tác kiểm soát 06 tháng đầu năm 2021	Số lượng thành viên tham dự họp: 3/3; Công tác kiểm soát thực hiện đúng kế hoạch
03/2021/BB-BKS	24/10/2021	Họp tổng kết công tác kiểm soát quý 3/2021	3 thành viên BKS tái nhiệm; Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Thu nhập trong năm 2021 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (gồm tiền lương, thưởng, thù lao) như sau:

TT	Họ tên	Chức vụ	Thu nhập
Hội đồng quản trị			
1	Ông Trần Hoàng Dũng	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc	1.753.900.000
2	Bà Đoàn Thị Hồng Thúy	Chủ tịch HĐQT	446.900.000
3	Ông Lê Hồng Trung	Phó Tổng Giám đốc, Thành viên HĐQT	929.700.000
4	Ông Nguyễn Tiên Phong	Phó Tổng Giám đốc, Thành viên HĐQT	1.046.000.000
5	Ông Nguyễn Ngọc Tuyên	Phó Tổng Giám đốc, Thành viên HĐQT	991.000.000
6	Ông Trần Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	116.000.000
7	Ông Đỗ Văn Tấn	Thành viên HĐQT	116.000.000
8	Ông Nguyễn Chí Kiên	Phó Tổng Giám đốc	815.000.000
Ban kiểm soát			
9	Ông Phùng Minh Thom	Trưởng BKS	510.241.210

10	Bà Nguyễn Thị Hoàng Phi	Thành viên BKS	230.092.649
11	Bà Dương Thị Minh Nguyệt	Thành viên BKS	110.752.800

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Không có

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Tuân thủ thực hiện các quy định về quản trị Công ty và mọi hoạt động sản xuất kinh doanh đều thực hiện đúng quy chế quản trị công ty

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2021 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan tới việc lập và trình bày Báo cáo tài chính

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Gửi kèm theo Báo cáo thường niên năm 2021

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX

TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Hoàng Dũng

